

Bản án số: 55/2026/HS-ST

Ngày: 15-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hữu Nghĩa – Bà Nguyễn Thị Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nam Quang là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2026/TLST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2026; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2026/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thị H**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1967; Nơi sinh: Vĩnh Long; Nơi cư trú: **2 khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 0/12; Cha: **Huỳnh Văn Ú** (chết); Mẹ: **Nguyễn Thị H1** (chết); **A**, chị, em: 03 người, bị cáo là con thứ ba; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông **Đỗ Anh T**, sinh năm 1952 (chết).

Nơi cư trú: **Số B, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp**.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. **Lê Kim P**, sinh năm 1957 (vợ).
2. **Đỗ Phương A**, sinh năm 1980 (con).
3. **Đỗ Phương T1**, sinh năm 1983 (con).
4. **Đỗ Thanh S**, sinh năm 1985 (con).

Cùng cư trú: **Số D, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp**.

Đại diện theo ủy quyền của bà **Lê Kim P**, **Đỗ Phương A**, **Đỗ Phương T1** là anh **Đỗ Thanh S** (có mặt).

Người làm chứng:

1. **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: **Số B, đường N, khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long.**

2. **Đinh Văn S1**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: **Số A, tổ A, khóm H, phường S, tỉnh Đồng Tháp.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 02 phút, ngày 06/8/2025 **Huỳnh Thị H** có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển số 64C1-195.55 chở phía sau bà **Huỳnh Thị C** (em ruột **H**), lưu thông trên **đường Q hướng từ xã T đến phường S, tỉnh Đồng Tháp**. Khi **H** điều khiển xe mô tô đến đoạn **đường K+20 thuộc khóm H, phường S** thì va vào xe đạp do ông **Đỗ Anh T** đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước làm xe và người ngã xuống đường. Hậu quả làm ông **Đỗ Anh T** bị chấn thương nặng vùng đầu chuyển đến **Bệnh viện Đ** cấp cứu nhưng tử vong cùng ngày.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 11m; Vùng va chạm giữa 02 xe đo vào lề phải theo hướng từ **xã T đến phường S, tỉnh Đồng Tháp** là 1m50.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 1101/KLGĐTT-KTHS, ngày 19/08/2025 của **Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Đ** kết luận: Ông **Đỗ Anh T** bị chấn thương vùng đầu gây nứt vỡ phức tạp xương sọ dẫn đến dập và xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng:

- Tạm giữ và trao trả 01 xe đạp cho anh **Đỗ Thanh S** (con của ông **T** đại diện nhận).

- Tạm giữ và trao trả 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên **Huỳnh Thị H** cho bị cáo **H**.

- Tạm giữ và chuyển cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp quản lý của bị cáo **H** 01 xe mô tô biển số 64C1-195.55, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, số máy JA39E2682001, số khung RLHJA3927NY185096, màu sơn trắng đen bạc để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, trong quá trình xác minh, điều tra Công an có trích xuất dữ liệu Camera có ghi hình liên quan đến vụ tai nạn giao thông lưu giữ vào đĩa DVD làm căn cứ giải quyết vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh **Đỗ Thanh S** là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bà **P**, chị **Phương A**, chị **T1** yêu cầu bị cáo **H** bồi thường các khoản thiệt hại là 140.699.000 đồng (trong đó chi phí mai táng và chôn cất 70.499.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần 70.200.000 đồng), bị cáo **H** đã bồi thường 30.000.000 đồng, còn 110.699.000 đồng, bị cáo **H** tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình bị hại.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-KV8, ngày 14/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp, đã truy tố **Huỳnh Thị H** ra trước Toà án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp, để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Huỳnh Thị H** khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả một phần hậu quả được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thị H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo từ 03 – 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo **H** thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của khu vực 8 – Đồng Tháp trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào lúc 05 giờ 02 phút, ngày 06/8/2025 bị cáo Hồng điều khiển xe mô tô biển số 64C1-195.55 lưu thông trên đường, thiếu chú ý quan sát phía trước nên đã va chạm vào xe đạp do ông **Đỗ Anh T** làm xe và người ngã xuống đường, hậu quả làm ông **T** tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” phạm vào điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người ...”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo **H** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Bị cáo đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được do không tuân thủ chấp hành pháp luật về an toàn giao thông khi tham gia giao thông thiếu quan sát nên dẫn đến phạm tội, do đó đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại một phần hậu quả theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở.

[5] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án về mức hình phạt cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật, tuy nhiên về mức hình phạt chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo vì tình hình phạm tội giao thông xảy ra nhiều, do đó cần có bản án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 đĩa DVD có ghi hình liên quan đến vụ tai nạn giao thông cần lưu hồ sơ vụ án.

Tiếp tục giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp quản lý của bị cáo **H** 01 xe mô tô biển số 64C1-195.55, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, số máy JA39E2682001, số khung RLHJA3927NY185096, màu sơn trắng đen bạc để đảm bảo thi hành án (vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp quản lý).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo **H** tiếp tục bồi thường thiệt hại 110.699.000đ và tại phiên toà, bị cáo **H** đồng ý bồi thường nên chấp nhận sự tự nguyện này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thị H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thị H** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có ghi hình liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Tiếp tục giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp quản lý của bị cáo **H** 01 xe mô tô biển số 64C1-195.55, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, số máy JA39E2682001, số khung RLHJA3927NY185096, màu sơn trắng đen bạc để đảm bảo thi hành án (vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, điểm c khoản 1 Điều 591 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo **Huỳnh Thị H** và đại diện hợp pháp của bị hại là bị cáo **Huỳnh Thị H** có nghĩa vụ bồi thường cho bà **Lê Kim P**, chị **Đỗ Phương A**, chị **Đỗ Phương T1** và anh **Đỗ Thanh S** 110.699.000đ (một trăm mười triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.535.000đ (năm triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 15/5/2026.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND KV8-ĐT;
- THADS tỉnh ĐT;
- Phòng HS-NV CA tỉnh ĐT;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Cẩm Hồng